TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2017/HSPT
Ngày: 26/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Loan
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt và ông Trần Hữu Sỹ
Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đỗ Thị Kiều Oanh - Cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2017, tại trụ sở toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa hình sự xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 57/2017/HSPT, ngày: 02/8/2017, đối với các bị cáo Hồ Quang T, Lê Văn H, Nguyễn Thành C. Do kháng cáo của các bị cáo Hồ Quang T, Lê Văn H, Nguyễn Thành C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 21/6/2017 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Những người có kháng cáo:

1. Bị cáo Hồ Quang T; Tên gọi khác: Cụ Ẹ; Giới tính: Nam; Sinh ngày 18 tháng 4 năm 1994 tại Bố Trạch, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chổ ở hiện nay: Thôn T4, xã T5, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Hồ Thanh H, sinh năm: 1968, hiện đang lao động tại M và bà Lưu Thị B, sinh năm: 1972, buôn bán tại xã T5, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Theo giấy triệu tập, bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Bị cáo Lê Văn H; Tên gọi khác: Chó Luyến; Sinh ngày 12 tháng 9 năm 1994, tại B, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chổ ở hiện nay: Thôn T6, xã T5, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn H, sinh năm: 1968, sinh sống và làm việc đánh cá biển ở T5, B, Quảng Bình và bà: Lê Thị L, sinh năm 1971, hiện đang lao động tại Đ; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch từ ngày 23/11/2016 đến ngày 23/01/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang "Bảo lĩnh". Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

3. Bị cáo Nguyễn Thành C; Tên gọi khác: Bé em; Sinh ngày 20 tháng 5 năm 1992, tại B, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chổ ở hiện nay: Thôn T7, xã T5, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Đánh cá; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1965, nghề nghiệp: sinh sống và làm ghề đánh cá biển ở T5, B,

Quảng Bình và bà: Lê Thị H, sinh năm: 1966, nghề nghiệp: nội trợ. Trú tại xã T5, B, Quảng Bình; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Bị áp dụng biện pháp biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có người bị hại anh Phan Văn K, ông Phan Văn C1 nhưng kháng cáo của các bị cáo không liên quan đến những người này nên Toà án không triệu tập đến phiên toà.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Hồ Quang T, Lê Văn H và Nguyễn Thành C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 17/02/2016, Lê Văn H, sinh năm 1994; Hồ Quang T, sinh năm 1994; Nguyễn Thành C, sinh năm 1992 cả ba đều trú tại T5, B, Quảng Bình; Phan Quốc T1, sinh năm 1993, trú ở T8 B1; Võ Văn N, sinh năm 1995 trú tại T9, xã B1 cùng một số người khác dự sinh nhật tại nhà Phan Thị Bích N1, sinh năm 1995 ở T10, xã B1, Bố Trạch thì xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau với Phan Văn T2. T2 (Cóc) bỏ về gọi một số bạn bè đến để đánh nhóm của H, khi đi qua nhà Bích N1 thì T2 (Cóc) thấy Hoàng Tiến Đ, sinh năm 1994 ở Thanh Trạch, Bố Trạch đang đứng trước nhà Bích N1. T2 (Cóc) dùng dao chém 01 nhát vào sau đầu Đ gây thương tích rồi bỏ chạy.

Lê Văn H, Hồ Quang T, Nguyễn Thành C, Phan Quốc T1 và Võ Văn N cùng một số người khác đuổi theo Phan Văn T2 để đánh lại nhưng không kip. Hào hỏi N "Nhà Cóc ở mô?" N chỉ tay về phía hướng nhà T2 (Cóc) cách nhà chị N1 150m để tìm gặp T2 (Cóc), H chở T bằng xe máy đi theo xe N. Thấy vậy, Nguyễn Thành C đi bộ theo. Khi đi, H mang theo 01 cái chày gỗ dài khoảng 30cm, đường kính 04cm, 01 đầu nhỏ đường kính khoảng 02cm; Nguyễn Thành C mang theo 01 con dao dài khoảng 30cm-35cm, mũi dao bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao rộng 6-7cm, cán bằng gổ; Hồ Quang T mang theo 01 con dao bầu bằng kim loại màu đen dài khoảng 30cm, cán dao bằng gỗ; Phan Quốc T1 mang theo 01 con dao dài 25cm, lưỡi dao bằng kim loại màu sáng dài 15cm, rộng 3,7cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 10cm để đánh Phan Văn T2. Đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày thì đến nhà T2 (Cóc), N chỉ tay về hướng nhà T2 (Cóc) và nói " Nhà Cóc đây", H liền cầm chày gỗ xông vào nhà T2 đập vỡ một cái tô trong nhà. Thấy tiếng ồn ào, anh Phan Văn K, sinh năm 1994 ở gần nhà T2 (Cóc) đi qua khu vực sân nhà T2 (Cóc) để xem. Do tưởng anh K là Phan Văn T2 nên T đã cầm dao đuổi theo chém anh K, khi anh K chạy đến cửa ra vào bên phụ của nhà T2 (Cóc) thì bị T dùng dao chém 03 nhát vào vùng đầu và lưng làm anh K ngã xuống, H chạy tới dùng chày gỗ đánh 01 đến 02 phát vào sau lưng anh K, C từ ngoài chạy vào dùng dao chém 02 đến 03 phát vào lưng anh K gây thương tích. Sau khi đánh anh K xong, H cùng đồng bọn đi ra sân nhà T2 (Cóc), H dùng chày đạp vỡ kính công tơ mét xe máy dựng trước nhà T2 (Cóc).

T thấy ông Phan Văn C, sinh năm 1969 ở gần nhà T2 (Cóc) gọi điện thoại báo Công an thì T cầm dao đuổi ông C, ông C chạy về đến cổng nhà của mình thì bị T dùng dao chém 01 nhát vào lưng ông C và một đối tượng (không xác định được) dùng dậy đánh vào thái dương trái, ông C ngã xuống đất làm gãy ngón tay út trái. Trong lúc đứng xem, giữa ông Phan Văn T3, sinh năm 1963 ở gần nhà T2 (Cóc) và Phan Quốc T1 có xảy ra cãi vả, lời qua tiếng lại, Phan

Quốc T1 dùng dao chém 01 nhát vào phía trái đầu ông T3 gây thương tích 08%, ông T3 không có đơn yêu cầu khởi tố nên không xử lý.

Hậu quả: Anh Phan Văn K bị 05 vết thương, cụ thể: 01 vết thương đỉnh chẩm giữa để lại sẹo KT 01 X 01 cm, sẹo mờ; 01 vết thương chẩm giữa để lại sẹo KT 1,5 x 0,5cm; hai vết thương lưng từ ngang đốt sống ngực 3 chếch xuống dưới lệch trái: vết thương phía ngoài để lại sẹo KT 12 X 0,5cm, vết thương phía trong để lại vết biến loạn sắc tố da KT 12 X 0,1cm; 01 vết thương lưng trái ngang đốt sống ngực 9 để lại sẹo KT 05 X 0,2cm.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 46/TgT ngày 06/9/2016 của Trung tâm GĐYK-PY, Sở y tế tỉnh Quảng Bình kết luận: tỷ lệ tổn hại sức khoẻ của anh Phan Văn K do bị các thương tích gây nên là 11% (Mười một phần trăm).

Ông Phan Văn C bị 03 vết thương, cụ thể: 01 vết thương thái dương trái để lại sẹo hình cạnh góc vuông với các KT 1,2 x 0,2 cm và 1 x 0,2cm; 01 vết thương lưng phải ngang gian sườn VI VII để lại sẹo KT 12 X 0,5 cm tỷ; gãy đốt 1 ngón V bàn tay trái. Kết luận giám định pháp y về thương tích số 47/TgT ngày 06/9/2016 của Trung tâm GĐYK-PY, Sở y tế tỉnh Quảng Bình kết luận: Tỷ lệ thương tích của các vết thương là 11% (Mười một phần trăm).

Vật chứng vụ án: Sau khi gây thương tích cho các bị hại, Lê Văn H vứt chày gỗ ở đống cát trước cổng nhà N1; Hồ Quang T bị Nguyễn Văn T4 trú tại thôn Tiền Phong, xã Thanh Trạch lấy dao vứt xuống cầu Thanh Ba; Nguyễn Thành C ném dao về phía bên phải đường Quốc lộ 1A lúc trên đường từ xã Bắc Trạch về xã Thanh Trạch. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm các vật chứng trên nhưng không thu giữ được; Thu giữ tại Phan Quốc T1 01 con dao dài 25cm, lưỡi dao bằng kim loại màu sáng dài 15cm, rộng 3,7cm, lưỡi dao gồm có sóng dao, lưỡi sắc và mũi dao nhọn, trên lưỡi dao có in dòng chữ KIWI-BRAND, cán dao bằng nhựa màu đen dài 10cm.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường đầu đủ số tiền 19.000.000đ cho anh Phan Văn K theo thoả thuận, anh K đã nhận đầy đủ và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ cho các bị cáo. Các bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền 11.000.000đ cho ông Phan Văn C theo thoả thuận, ông C đã nhận đủ và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ cho các bị cáo.

Trong vụ án này, Phan Quốc T1 đã có hành vi dùng dao chém ông Phan Văn T2 gây thương tích 08% nhưng ông T2 không có đơn yêu cầu khởi tố nên Cơ quan CSĐT không truy cứu trách nhiệm hình sự. Đối với Võ Văn N là người dẫn các bị cáo đến nhà Phan Văn T3 để đánh Toàn nhưng không gây thương tích cho T3 nên không xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 21/6/2017 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình quyết định: Tuyên bố các bị cáo Hồ Quang T, Lê Văn H và Nguyễn Thành C phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng khoản 2, Điều 104 Bộ luật hình sự (Thuộc các trường hợp quy định tại các điểm a,c khoản 1, Điều 104 Bộ luật hình sự); Các điểm b, p khoản 1, 2, Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn H và bị cáo Nguyễn Thành C xử phạt:

- Hồ Quang T 10 (Mười) tháng tù , thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành.

- Lê Văn H 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 23/11/2016 đến ngày 23/01/2017. Thời hạn tù còn lại buộc bị cáo phải chấp hành.

- Nguyễn Thành C 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, tuyên trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 22/6/2017 Hồ Quang T làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt, ngày 25/8/2017 làm đơn xin được hưởng án treo vì Hoàn cảnh gia đình có khó khăn, do nông nổi chưa biết kìm nén bản thân sau khi phạm tôi đã ăn năn hối cải, tự nguyên bồi thường cho gia đình bị hại.

Ngày 22/6/2017 bị cáo Lê Văn H làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt, ngày 25/8/2017 xin hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình có khó khăn, bản thân sau khi phạm tội đã thành thật khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyên bồi thường cho gia đình bị hại được gia đình bãi nại.

Ngày 28/6/2017 bị cáo Nguyễn Thành C xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo vì lí do: trong quá trình điều tra vụ án bản thân đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tích cực bồi thường cho bị hại, được bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ, bản thân phạm tội với vai trò thứ yếu, nông nổi vì có rượu bia. Từ trước đến nay bản thân và gia đình luôn chấp hành tốt mọi chủ trương của Đảng. Bản thân là lao động chính trong gia đình, còn em gái đang đi học, ba mẹ thường xuyên đau ốm bệnh tật. Vì vậy kính mong Hội đồng xét xử xem xét chiếu cố cho tôi được hưởng án treo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bị cáo đã khai và thừa nhận hoàn toàn hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời trình bày của người hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sau khi được thẩm vấn tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm có cơ sở khẳng định: các bị cáo Hồ Quang T, Lê Văn H, Nguyễn Thành C đã phạm vào tội " Cố ý gây thương tích" Theo quy định tại khoản 2, Điều 104 Bộ luật hình sự như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội.

Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo Hồ Quang T, Lê Văn H, Nguyễn Thành C dùng dao, chày, chém và đánh nhầm anh K gây thương tích cho anh K 11% tạm thời, ngoài ra bị cáo T còn chém ông C với thương tích 11% tạm thời, là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, mà còn gây tác động xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 2, Điều 104, các điểm, b, p khoản 1, khoản 2, Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tường 10 tháng tù, bị cáo H 8 tháng tù, bị cáo C 8 tháng tù là phù hợp.

Trong quá trình xét xử phúc thẩm ba bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt và đều xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với bị cáo Hồ Quang T hành vi phạm tội của bị cáo là rất quyết liệt, hung hãn một mình bị cáo đã dùng dao chém T2 (Cóc) nhưng chém nhầm anh Phan Quốc K 3 nhát từ đầu. H cầm chày đánh anh K 2 cái vào lưng, C chém anh K 2 nhát vào lưng với thương tích 11% tạm thời. Ngoài ra bị cáo Hồ Quang T còn dùng dao chém ông Phan Văn C gây thương tích 11%. Hành vi của bị cáo T phạm vào tội cố ý gây thương tích quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 104 Bộ luật hình sự thuộc trường hợp "dùng hung khí nguy hiểm" điểm c, phạm tội đối với nhiều người. cấp sơ thẩm đã căn cứ vào Khoản 2, Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T 10 tháng tù, là phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo nhưng bị cáo không cung cấp được tình tiết gì mới. Bị cáo phạm tội với tính chất hung hãn, chém nhiều người.

Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Quang T, mà cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Hồ Quang T. Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn H, bị cáo Nguyễn Thành C chuyển cho bị cáo một mức án tù nhưng cho hưởng án treo vì bị cáo phạm tội với vai trò thứ yếu, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo T, mà cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Tường như ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

Đối với bị cáo Lê Văn H, ngoài hành vi dùng chày đánh anh K còn có hành vi, đập vỡ kính công tơ mét xe máy dựng bên đường trước cửa nhà T2 (Cóc). Cấp sơ thẩm cũng đánh giá đầy đủ các hành vi tính chất mức độ xảy ra và xử phạt các bị cáo mỗi bị cáo 8 tháng tù là phù hợp. Đối với bị cáo Nguyễn Thành C dùng dao chém anh K, cấp sơ thẩm cũng xử phạt bị cáo 8 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo H, bị cáo C đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại được bị hại bãi nại. Hoàn cảnh của hai bị cáo H, bị cáo C đều khó khăn hai bị cáo với nghề nghiệp đánh cá biển, đều là lao động chính trong gia đình, bị cáo H, bị cáo C đều có nhân thân tốt, phạm tội với vai trò thứ yếu, bản thân phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự. Ở địa phương luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của nhà nước. Hội đồng xét thấy có đủ điều kiện để hưởng lượng khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự, để chấp nhận đơn kháng cáo Lê Văn H, bị cáo Nguyễn Thành C xử phạt bị cáo H 8 tháng tù, bị cáo C 8 tháng tù về tội " Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo mà không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, để các bị cáo có cơ hội cải tạo, rèn luyện thành người có ích cho xã hội, như đại diện Viện kiểm sát phát biểu đề xuất tại phiên tòa là có căn cứ.

Về án phí: Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Quang T, không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm, đơn kháng cáo của bị cáo H, bị cáo C được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì những lẽ trên: áp dụng Điểm a, điểm b, khoản 2, Điều 248, Điểm đ, Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Quang T. Áp dụng khoản 2, Điều 104 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự); Các Điểm b, p khoản 1, khoản 2, Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự. Giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 21/6/2017 đối với bị cáo Hồ Quang T xử phạt: Bị cáo Hồ Quang T 10 tháng tù về tội " Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Thành C. Áp dụng khoản 2, Điều 104(thuộc trường hợp quy định tại các điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự); Các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 08 (Tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội " Cố ý gây thương tích". Thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án phúc phẩm. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C 08 (Tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây Thương tích". Thời gian thử thách 16 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Lê Văn H, bị cáo Nguyễn Thành C cho UBND xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình phối hợp với gia đình bị cáo để giáo dục bị cáo H, bị cáo C trong thời gian thử thách án treo. Trong thời gian thử thách án treo mà các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Thành C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3.Về án phí: Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Quang T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Văn H, Nguyễn Thành C được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh;
- TAND huyện Bố Trạch;
- THADS huyện Bố Trạch;
- Sở tư pháp;
- PV 27
- UBND xã Thanh Trạch;
- Các bị cáo ;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Thị Loan